

Số: 445/QĐ-ĐHHD

Hải Dương, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chương trình dạy học trình độ đại học, cao đẳng chính quy
của Trường Đại học Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 Quyết định phê duyệt khung
trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban
hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ
về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương trên cơ sở nâng cấp
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương; Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày
01/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật
Hải Dương thành Trường Đại học Hải Dương ; Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 27
tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Hải
Dương vào Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 416a/QĐ-ĐHHD của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải
Dương ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc Ban hành chương trình đào tạo các ngành
đào tạo trình độ đại học; cao đẳng chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo - Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình dạy học của 19 ngành đào
tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy. (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các chương trình dạy học này được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2023.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Trưởng các đơn vị công tác và các cá nhân có liên quan trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu VT, ĐT-HTQT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Văn Quyền



**DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC, CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số 445/QĐ-ĐHHD ngày 15 tháng 8 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương)

TT	Các chương trình dạy học
A	Trình độ đại học
1	Kế toán
2	Kinh tế
3	Kỹ thuật Điện
4	Ngôn ngữ Anh
5	Quản trị kinh doanh
6	Quản trị văn phòng
7	Tài chính - Ngân hàng
8	Công nghệ thông tin
9	Marketing
10	Điện tử - Viễn thông
11	Sư phạm Ngữ văn
12	Sư phạm Toán
13	Sư phạm Khoa học Tự nhiên
14	Sư phạm Lịch sử
15	Sư phạm Tiếng Anh
16	Giáo dục Mầm non
17	Giáo dục Tiểu học
18	Giáo dục Thể chất
B	Trình độ Cao đẳng
19	Giáo dục Mầm non

(Án định danh sách gồm 19 chương trình)

CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

(Kèm theo Quyết định số 445/QĐ-ĐHHD ngày 15/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương)

- Tên chương trình (Tiếng Việt)	Kế toán
- Tên chương trình (Tiếng Anh)	Accounting
- Trình độ đào tạo:	Đại học
- Ngành đào tạo:	Kế toán
- Mã ngành:	7340301
- Loại hình đào tạo:	Chính quy
- Thời gian đào tạo:	4 năm

1. MỤC TIÊU CHUNG

Đào tạo cử nhân Kế toán theo định hướng ứng dụng có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt, có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về Kế toán, kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội, chính trị, pháp luật, có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; có ý thức kỷ luật trong công việc, ý thức phục vụ cộng đồng; có năng lực nghiên cứu, khả năng sáng tạo, tự học để phát triển bản thân trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

2.1. Mục tiêu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

- MT01: Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật, kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- MT02: Có kiến thức về khoa học tự nhiên - xã hội, toán học, tin học, ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ.

2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- MT03: Có kiến thức nền tảng về kinh tế, pháp luật kinh tế, tài chính, nguyên lý, pháp luật kế toán;

- MT04: Có kiến thức nền tảng về kế toán để vận dụng và giải quyết tốt các vấn đề cơ bản về quản lý kinh tế, tài chính, kinh doanh trong môi trường làm việc thực tế.

2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- MT05: Có kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị hành chính - sự nghiệp, tổ chức kinh tế, chính trị xã hội - nghề nghiệp;

- MT06: Có kiến thức chuyên sâu về kế toán được đào tạo để thực hiện các công việc trong lĩnh vực kế toán và lĩnh vực tài chính, kinh doanh, quản lý kinh tế; cung cấp thông tin cần thiết để tham mưu, tư vấn cho các nhà quản lý ra quyết định tối ưu.

2.2. Mục tiêu về kỹ năng

- MT07: Có kỹ năng nhận diện, phát hiện, thu thập, phân tích, xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp, đánh giá, phản biện; kỹ năng tham mưu, tư vấn chuyên môn cho các chủ thể quản lý liên quan đến lĩnh vực kế toán và các lĩnh vực có liên quan;

- MT08: Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp và tạo việc làm cho người lao động;

- MT09: Có kỹ năng sử dụng, vận dụng tốt Tiếng Anh và Tin học cơ bản trong công tác, chủ động và tự tin trong việc ra quyết định về chuyên môn;

- MT10: Có kỹ năng sử dụng các phương tiện và vận hành hệ thống phần mềm hỗ trợ phục vụ công việc;

- MT11: Có kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng cần thiết để giải quyết vấn đề phức tạp; kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.

2.3. Mục tiêu về mức tự chủ và trách nhiệm

- MT12: Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc;

- MT13: Quyết định, hướng dẫn và giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ MỖI HỌC PHẦN

3.1. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

3.1.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

3.1.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

- PLO1: Hiểu được những kiến thức cơ bản của Triết học Mác-Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lê nin; Chủ nghĩa xã hội Khoa học; tư tưởng Hồ Chí Minh; lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; khoa học tự nhiên; khoa học xã hội và nhân văn; quốc

phòng và an ninh; giáo dục thể chất để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- PLO2: Hiểu được thế giới quan, phương pháp luận, ứng dụng trong học tập, nghiên cứu và học tập các học phần khác. Có phương pháp luận và khả năng nghiên cứu, tư duy logic, phân tích, giải quyết được những vấn đề mới trong lĩnh vực như: Kế toán, Kinh doanh về cả lý luận và thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của Việt Nam và thế giới ngày nay.

3.1.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- PLO3: Có kiến thức lý thuyết cơ bản về kinh tế, pháp luật kinh tế, tài chính, nguyên lý, pháp luật kế toán..., giải thích được một số vấn đề kinh tế cụ thể mà thực tiễn đặt ra.

- PLO4: Cung cấp cho sinh viên thấy được bức tranh toàn cảnh của nền kinh tế, nghiên cứu các hoạt động của nền kinh tế dưới góc độ tổng thể, đề cập đến các vấn đề kinh tế diễn ra hàng ngày cùng các chính sách điều tiết vĩ mô của Nhà nước.

3.1.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- PLO5: Có kiến thức lý luận và thực tiễn chuyên sâu, toàn diện về chuyên ngành thuộc lĩnh vực Kế toán;

- PLO6: Làm chủ được kiến thức chuyên ngành; vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn đời sống kinh tế;

- PLO7: Biết cách phân tích dữ liệu, đánh giá, dự báo, quản lý, quản trị các vấn đề trong lĩnh vực kế toán.

3.1.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng

- PLO8: Kỹ năng xử lý ghi nhận các giao dịch kinh tế phát sinh vào các sổ kế toán; Kỹ năng lập và trình bày báo cáo tài chính và các báo cáo kế toán quản trị theo yêu cầu cung cấp thông tin cho nhà quản trị; Kỹ năng thống kê, xử lý và phân tích thông tin để hỗ trợ cho quá trình ra quyết định quản lý; Phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin, để giải quyết các công việc trong lĩnh vực chuyên ngành Kế toán; Hiểu và phân tích được hành vi, ứng xử, kỹ năng của các đối tượng giao tiếp trong ngành kế toán, kiểm toán;

- PLO9: Kỹ năng đánh giá được thực trạng và những vấn đề, tình huống phát sinh trong thực tiễn và áp dụng trong lĩnh vực kế toán, đồng thời có khả năng sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường luôn thay đổi;

- PLO10: Có phương pháp và kỹ năng điều hành, xây dựng, phối hợp đưa ra các quyết định để giải quyết, ứng biến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và áp dụng cho lĩnh vực kế toán;

- PLO11: Có kỹ năng xây dựng kế hoạch, thẩm định kế hoạch, phát huy trí tuệ tập thể trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn; Đề xuất các giải pháp để góp phần hoàn thiện chiến lược và chính sách kinh doanh, Kế toán;

- PLO12: Nắm vững kỹ năng giao tiếp bao gồm cả kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ, phi ngôn ngữ, giao tiếp qua thư tín và qua các phương tiện truyền thông; Tự tin khi giao tiếp và thực hành nghề trong môi trường làm việc trong nước và môi trường làm việc có yếu tố nước ngoài;

- PLO13: Có kỹ năng tổ chức và điều hành hội họp, truyền đạt, giới thiệu kiến thức mới về Kế toán và kinh doanh; kỹ năng thực hành nghề nghiệp. Điềm tĩnh, tự chủ khi ra quyết định;

- PLO14: Đạt trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014;

- PLO15: Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành kế toán phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2, Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014

3.1.3. Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm

- PLO16: Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập và công tác; phấn đấu trở thành chuyên gia, nhà quản lý giỏi và chuyên nghiệp trong lĩnh vực Kế toán; Có trách nhiệm với công việc được giao, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức nghề kế toán, tác phong chuyên nghiệp; Tích cực tham gia các hoạt động chính trị - văn hóa - xã hội; Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và có quan hệ cộng đồng tốt; chấp hành nội quy, quy chế tại nơi làm việc và tuân thủ luật pháp;

- PLO17: Chứng tỏ khả năng học tập suốt đời, khả năng tự học tự nghiên cứu tự cập nhật kiến thức phát triển nghề nghiệp cá nhân;

- PLO18: Có phẩm chất đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.

3.2. Chuẩn đầu ra đối với mỗi học phần

- Tất cả các học phần có trong chương trình đều có đề cương chi tiết đầy đủ, được trình bày theo mẫu quy định và thể hiện rõ được sự đóng góp cụ thể với chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo cử nhân đại học Kế toán

- Các học phần được thiết kế trong chương trình dạy học cũng có chuẩn đầu ra học phần cụ thể. Chuẩn đầu ra của mỗi học phần là những mục tiêu cụ thể của học phần, là kết quả của học phần mà người học có thể đạt được sau khi kết thúc học phần

STT	Tên học phần	Mô tả chuẩn đầu ra của môn học/học phần	CĐR của CTĐT	Trình độ năng lực
	1. Kiến thức giáo dục đại cương			
	<i>Lí luận chính trị</i>			
1	Triết học Mác-Lênin	- Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng về: vật chất, ý thức; các nguyên lý, quy luật, cấp phạm trù; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng - Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản những kiến về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; về giai cấp và đấu tranh giai cấp; về nhà nước và cách mạng xã hội; về dân tộc, quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại; vấn đề con người, vấn đề ý thức xã hội; ý nghĩa phương pháp luận trong nhận thức những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Có kỹ năng vận dụng những tri thức có được vào nhận thức, thực tiễn, phân tích và hiểu rõ sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.	PLO1 PLO2 PLO9 PLO10 PLO11	3/6 4/5

		- Có lập trường, tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác – Lênin, với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc.	PLO16 PLO17	4/5
		Người học hiểu, phân tích được các kiến thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin, giải thích được các khái niệm, quy luật đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay.	PLO1 PLO2	3/6
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	- Từ các kiến thức đã học, người học có phương pháp và kỹ năng điều hành, xây dựng, phối hợp đưa ra các quyết định đề giải quyết, ứng biến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động. - Có kỹ năng đàm phán, diễn thuyết, ứng xử và giao tiếp có hiệu quả. Xây dựng được các mối quan hệ tốt với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cổ đông, cơ quan công quyền và cộng đồng, có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình. - Có ý thức tổ chức kỷ luật - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ - Xác lập thái độ chính trị, ý thức công dân và ý thức cộng đồng	PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO16 PLO17	4/5 4/5
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Giúp sinh viên nắm vững quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nội dung, biểu hiện	PLO1 PLO2	3/6

		và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay, từ đó vận dụng được kiến thức vào phân tích các vấn đề kinh tế- xã hội, quá trình hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa; nắm được những vấn đề lý luận cơ bản về thời kỳ quá độ lên CNXH, các phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu trong phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam để vận dụng phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.		
		- Vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Từ đó áp dụng, mở rộng khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân trong tổ chức.. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm. - Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc. - Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời.	PLO9 PLO10 PLO12	4/5
			PLO16 PLO17	4/5
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nắm vững kiến thức tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng, Nhà nước; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa,	PLO1 PLO2	3/6

		đạo đức, con người; cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh. - Vận dụng những kiến thức có được phân tích những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ đó vận dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, văn hóa, đạo đức, con người trong phân tích sự nghiệp đổi mới và liên hệ với thực tiễn xây dựng Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay. - Kỹ năng nghiên cứu, tư duy logic để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.	PLO10 PLO11 PLO12	4/5
		- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm để đóng góp vào sự phát triển của xã hội. - Có tinh thần trách nhiệm, tự chủ, tự học và hợp tác trong công việc. - Có phẩm chất đạo đức cả nhân, bản lĩnh vững vàng và ứng xử tốt.	PLO16 PLO17	4/5
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	- Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam – chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam - Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về đường lối, chủ trương quan điểm của Đảng qua các thời kỳ lãnh đạo cách mạng Việt Nam để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn.	PLO1 PLO2	3/6
		Có kỹ năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực	PL09	4/5

		tế; Có khả năng tổ chức, vận động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	PLO10 PLO11 PLO12	
		- Có lập trường, tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; - Có tinh thần nghiêm túc, có ý thức trách nhiệm, , tự chủ, tự học và ý thức tổ chức kỷ luật trong công việc.	PLO16 PLO17	4/5
	Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng -an ninh			
6	Giáo dục thể chất 1	- Hiểu được những kiến thức cơ bản về ý nghĩa tác dụng của thể dục thể thao (TDDT) đối với con người; nhận thức về vị trí, vai trò của GDTC và các hoạt động TDDT trong trường học; - Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Điền kinh; - Hiểu, vận dụng được những kiến thức, kỹ thuật cơ bản về chạy cự ly ngắn và động tác thể dục tay không.	PLO1	3/6
		- Thực hiện được các kĩ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập; - Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia.	PLO11 PLO12	4/5

		- Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.		
		Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất và vận động, lối cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên. - Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Bóng chuyền; - Vận dụng được những kỹ thuật cơ bản của môn Bóng chuyền;	PL016 PL017	4/5
		- Thực hiện được các kỹ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập; - Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia. - Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.	PL011 PL012	4/5
7	Giáo dục thể chất 2	Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất và vận động, lối cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên.	PL016 PL017	4/5
8	Giáo dục quốc phòng - an ninh 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Giúp sinh viên nắm bắt được những vấn đề cơ bản về: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu môn học; Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng	PL01	3/6

	cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội - Sinh viên có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.		
	- Kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kỹ năng phân tích các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh	PLO9 PLO10	4/5
	Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.	PLO16	4/5

9	Giáo dục quốc phòng - an ninh 2: Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp sinh viên nắm bắt được những vấn đề cơ bản về Phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống dịch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; An toàn thông tin và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam.	PLO1	3/6
		Kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.	PLO9	4/5
		- Có Kỹ năng phân tích các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh	PLO10	
		Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh làm thất bại các luận điểm sai trái phản động, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN; Xác định thái độ, nhận thức đúng đắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đất nước.	PLO16	4/5
10		Giúp người học hiểu được những kiến thức cơ bản về tác phong, đội hình đội ngũ trong quá trình tập luyện, bản đồ địa hình quân sự, các phương tiện chỉ huy	PLO1	3/6

		để phục vụ cho nhiệm vụ học tập chiến thuật và chỉ huy chiến đấu; tính năng, tác dụng, cấu tạo, sử dụng, bảo quản các loại vũ khí bộ binh; đặc điểm tính năng; phòng chống vũ khí hạt công nghệ cao và phương pháp xử lý; luyện tập đội hình lớp, khối để sinh viên tham gia hội thao điền kinh, thể thao quốc phòng.		
	Giáo dục quốc phòng - an ninh 3: Quân sự chung	Sinh viên biết cách thực hành điều lệnh đội ngũ, sử dụng bản đồ như thế nào, biết cách di chuyển theo hiệu lệnh trong hiệp đồng chiến đấu, bên cạnh đó còn yêu cầu sinh viên biết cách phòng chống vũ khí công nghệ cao khi địch sử dụng trong chiến tranh	PLO9 PLO10	4/5
		Cần phải nghiêm túc trong học tập, luyện tập, làm bài, trả lời câu hỏi, thực hành vận động. Sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.	PLO16	4/5
11	Giáo dục quốc phòng - an ninh 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự, kỹ thuật sử dụng súng tiểu liên AK; kỹ thuật ném lựu đạn.... Và cách thực hiện nhiệm vụ được giao khi tham gia tập luyện chiến đấu.	PLO1	3/6
		Giúp các em thực hành thuần thục các thao tác bắn súng tiểu liên AK, ném lựu đạn xa trúng đích, vận dụng linh hoạt các thao tác trên chiến trường về tiến công và phòng ngự trong công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ quyền đất nước.	PLO9 PLO10	4/5
		Cần phải nghiêm túc trong học tập, luyện tập, thực hành vận động. Sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.	PLO16	4/5
	Ngoại ngữ			

12	Tiếng Anh 1	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các mẫu câu, các thời thể ngữ pháp cơ bản (hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn...), các cách diễn đạt thường dùng liên quan đến các chủ điểm quen thuộc như thông tin về cá nhân, gia đình, mua sắm, công việc ...; Nắm được các cách phát âm cơ bản; Bổ sung vốn từ vựng cơ bản tiếng Anh theo chủ điểm; Mở rộng vốn kiến thức nên liên quan đến vấn đề của đời sống	PL01	3/6
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể giao tiếp được trong các tình huống đơn giản hàng ngày đòi hỏi trao đổi thông tin trực tiếp; Luyện tập được bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở mức độ đơn giản.	PL012 PL014	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả cao.	PL016 PL017	4/5
13	Tiếng Anh 2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp thông thường; Mở rộng vốn kiến thức nên liên quan đến các vấn đề của đời sống; trình bày các nội dung thông tin đơn giản bằng tiếng Anh; Phân biệt cách phát âm chuẩn và không chuẩn, phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế; Vận dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo;	PL01	3/6

		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong các tình huống đòi hỏi trao đổi thông tin trực tiếp; Luyện tập được bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết ở cấp độ tiên trung cấp.	PLO12 PLO14	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả cao.	PLO16 PLO17	4/5
	Khoa học Tự nhiên			
		Nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin như: Các khái niệm cơ bản về Công nghệ thông tin và máy tính, sử dụng hệ điều hành máy tính, soạn thảo văn bản bằng Microsoft Word, xử lý bảng tính bằng Microsoft Excel, trình bày báo cáo bằng Microsoft Powerpoint.	PLO1	3/6
14	Tin học đại cương	Có kỹ năng sử dụng máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong văn phòng cơ bản; có khả năng xử lý văn bản. Có kỹ năng áp dụng kiến thức tin đại học đại cương vào làm việc theo nhóm để chuẩn bị báo cáo và trình bày về một chủ đề liên quan đến khóa học.	PLO10 PLO12 PLO15	4/5
		Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO16 PLO17	4/5

	Giúp sinh viên <i>biết, hiểu và nắm vững</i> kiến thức cơ bản về ma trận và định thức, hệ phương trình tuyến tính và không gian véc tơ. Kiến thức về hàm số, các phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; đạo hàm riêng và phương trình vi phân. Nhận <i>biết và thông hiểu</i> một số mô hình tuyến tính thường gặp trong kinh tế; Các mô hình hàm số một biến và nhiều biến. Hiểu được ý nghĩa về đạo hàm và tích phân trong kinh tế: giá trị cận biên, hệ số co giãn...	PL01	3/6
15	Toán cao cấp - Có kỹ năng biến đổi ma trận, thực hiện các phép tính trên ma trận; kỹ năng tính định thức các cấp; biết giải phương trình ma trận và tìm hạng của ma trận; - Biết giải các hệ phương trình tuyến tính; - Biết chứng minh một hệ là độc lập tuyến tính, phụ thuộc tuyến tính; Cách tìm cơ sở và số chiều của một hệ véc tơ. - Có kỹ năng giải toán về đạo hàm, vi phân và tích phân của hàm số một biến số và nhiều biến. - Kỹ năng giải phương trình vi phân cấp 1, cấp 2 - Kỹ năng phân tích một số mô hình tuyến tính trong kinh tế; - Kỹ năng phân tích tài chính, tham gia các dự án đầu tư, giải các bài toán tối ưu cho các chủ thể kinh tế, tính giá trị thặng dư, phân tích tĩnh, phân tích động nền kinh tế thị trường... Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc	PL010 PL011	4/5
		PL016	4/5

		Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO17	
	Khoa học Xã hội - Nhân văn			
		Giúp sinh viên <i>biết và hiểu</i> những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, hiểu và nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước ở Việt Nam. Hiểu những kiến thức cơ bản về pháp luật dân sự, pháp luật hình sự, pháp luật hành chính, pháp luật về hôn nhân gia đình, pháp luật về quyền con người, pháp luật về phòng chống tham nhũng	PLO1	3/6
16	Pháp luật đại cương	- Kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, tư duy thực tiễn... để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật liên quan tới công tác văn phòng. - Kỹ năng giao tiếp tốt; có khả năng làm việc nhóm; thích ứng, hợp tác tốt với các thành viên trong nhóm và hòa nhập tốt tại nơi công tác và cộng đồng - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác. Có tác phong	PLO9 PLO10 PLO11 PLO12	4/5
			PLO16 PLO17	4/5

		làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao đối với cá nhân, đơn vị và cộng đồng.		
	2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
	2.1. Kiến thức cơ sở ngành			
	Các học phần bắt buộc			
		Giúp sinh viên: <i>biết, hiểu và nắm vững</i> kiến thức về xác suất của các biến cố, các quy luật phân phối xác suất, các phương pháp chọn mẫu, phương pháp ước lượng, kiểm định tham số và phi tham số. - Vận dụng tính toán xác suất cho các biến cố; - Ứng dụng các quy luật phân phối xác suất cho các sự kiện xảy ra; Biết cách chọn mẫu, biết ước lượng và kiểm định tham số, phi tham số. - Có kỹ năng chọn mẫu, tính toán tham số mẫu, ước lượng tham số; biết kiểm định tham số và phi tham số. - Làm chính sách: nghĩa là cung cấp các ước lượng bằng số về các thông số tương quan của các mối liên hệ kinh tế. Các ước lượng này được dùng làm căn cứ khoa học để đưa ra chính sách	PL03	3/6
17	Xác suất thống kê		PL09 PLO10 PLO11	4/5

		Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO16 PLO17	4/5
18	Kinh tế vi mô	Giúp sinh viên <i>biết và hiểu</i> về: - Cấu trúc thị trường và cơ chế thiết lập giá và công cụ điều tiết của CP; - Quyết định lựa chọn của người tiêu dùng, các quyết định sản xuất của DN trong ngắn hạn và dài hạn; - So sánh được đặc điểm của các thị trường: thị trường cạnh tranh, thị trường độc quyền, thị trường cạnh tranh độc quyền và độc quyền tập đoàn; - Phân biệt được quyết định sản xuất của hãng cạnh tranh hoàn hảo, hãng độc quyền, hãng cạnh tranh độc quyền và hãng độc quyền tập đoàn. - Giải thích được vai trò của chính phủ trong các can thiệp của nền kinh tế..	PLO3	3/6
		- Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề về cung cầu, hành vi tiêu dùng... - Kỹ năng ứng dụng phần mềm word, excel. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO9 PLO11 PLO12 PLO15	4/5
		Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; tự hoàn thiện và phát triển các kiến thức nhằm nâng cao năng lực bản thân để vận dụng vào	PLO16 PLO17	4/5

		công tác chuyên môn. - Có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng các nghiệp vụ vào công việc thực tế. Có bản lĩnh, tự tin, nhiệt tình, đam mê nghề nghiệp; có khả năng thích nghi đối với sự thay đổi, sẵn sàng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm.		
19	Kinh tế vĩ mô	Giúp sinh viên <i>biết và hiểu</i> về các biến số vĩ mô trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả những biến số kinh tế vĩ mô như: tổng sản phẩm quốc nội, giá cả và lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp, tổng tiêu dùng, đầu tư, chi tiêu của chính phủ, thuế, thị trường tiền tệ, cán cân thanh toán, tỷ giá..., đồng thời biết sử dụng mô hình kinh tế đơn giản phân tích được những mối quan hệ giữa các biến số này. Từ đó <i>vận dụng</i> kiến thức vào phân tích những biến động kinh tế trong ngắn hạn và vai trò của chính sách ổn định như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong từng bối cảnh cụ thể. - Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề vĩ mô của nền kinh tế. - Kỹ năng ứng dụng phần mềm Microsoft Excel. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PL03 PLO4	3/6
		- Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề vĩ mô của nền kinh tế. - Kỹ năng ứng dụng phần mềm Microsoft Excel. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PL09 PLO11 PLO12 PLO15	4/5

		- Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng lý thuyết và mô hình phân tích vào bối cảnh nền kinh tế cụ thể trong thực tế. - Trung thực, trách nhiệm, tin cậy, nguyên tắc, ứng xử chuyên nghiệp.	PLO16 PLO17	4/5
		Giúp sinh viên biết và hiểu được cấu trúc ngữ pháp, mẫu câu giao tiếp trong công việc, từ vựng liên quan đến những chủ đề trong công việc như: báo cáo tài chính, tỉ số tài chính, kế toán thuế, kiểm toán, kế toán quản trị và đầu tư, từ đó vận dụng vào phân tích, đánh giá các bài đọc hiểu và các đoạn hội thoại giao tiếp liên quan đến ngành kế toán. Có phương pháp luận, khả năng nghiên cứu và tư duy logic khi thực hành các kỹ năng.	PLO3	3/6
20	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các thông tin, giải quyết các tình huống liên quan đến các chủ điểm đã học. Thực hành kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để bày tỏ quan điểm về những chủ đề đã nghiên cứu. Kỹ năng tự học, có thể trình bày quan điểm, biết lắng nghe và làm việc theo cặp, nhóm. Tổ chức và điều hành hoạt động nhóm. - Kỹ năng sử dụng Tiếng Anh ở mức thành thạo ở mức bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc tương đương.	PLO8 PLO9 PLO12 PLO14	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết.	PLO16	4/5

		- Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO17 PLO18	
		- Người học hiểu được đặc điểm pháp lý của các loại hình doanh nghiệp. - Người học hiểu và vận dụng được các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. - Người học trình bày được thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Hiểu được các quy định của pháp luật về cạnh tranh.	PLO3	4/6
21	Luật kinh tế	- Từ các kiến thức đã học, người học có thể vận dụng để soạn thảo được các hợp đồng trong thương mại - Người học có kỹ năng giải quyết được các tình huống pháp luật thực tế đang diễn ra trong lĩnh vực kinh tế	PLO9 PLO11	3/5
		- Ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Hình thành thái độ giác ngộ, đúng đắn đối với pháp luật, tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật. Thái độ không khoan nhượng trong đấu tranh phòng chống hành vi thiếu tôn trọng pháp luật, vi phạm pháp luật, góp phần hạn chế và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
22	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	- Có kiến thức nền tảng lý luận về Tài chính – Tiền tệ để vận dụng và giải quyết tốt các vấn đề cơ bản về Tài chính – Tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội.	PLO3	3/6

		- Có kiến thức lý thuyết sâu, rộng về Tài chính - Tiền tệ, giúp người học hiểu và nắm bắt được những nội dung chủ yếu về hoạt động tài chính - tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế - xã hội, từ đó làm cơ sở cho người học nghiên cứu, lĩnh hội, tiếp thu, vận dụng tốt những kiến thức về nghiệp vụ thuộc ngành học Tài chính - Ngân hàng.		
		- Có kỹ năng nhận diện, phát hiện, thu thập, phân tích, xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp, đánh giá, phản biện; những vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và các lĩnh vực khác. - Có kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng đọc, hiểu và phân tích nội dung của một số văn bản pháp luật Tài chính - Tiền tệ, đánh giá các vấn đề kinh tế xã hội dưới góc nhìn của khoa học Tài chính - Tiền tệ.	PLO10 PLO11 PLO12	4/5
		- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc; - Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính. - Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ quy chế, quy định của đơn vị.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

23	Thông kê kinh tế	Cung cấp và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu, nắm được các phương pháp luận về thống kê: điều tra thống kê, tổng hợp thống kê, tính và dự đoán xu hướng vận động và phát triển của các hiện tượng kinh tế xã hội; Giúp cho sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như: các khái niệm cơ bản trong thống kê; các phương pháp điều tra thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu về hiện tượng nghiên cứu; các phương pháp xử lý, tổng hợp và trình bày các thông tin đã thu thập; các phương pháp phân tích thống kê như hồi quy tương quan, dãy số thời gian, chỉ số; các kiến thức về hệ thống tài khoản quốc gia, nội dung và phương pháp tính và phân tích các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất, tình hình lao động trong doanh nghiệp. Từ đó có những kỹ năng tính toán để vận dụng vào các học phần chuyên ngành và nghiên cứu khoa học. Đồng thời giúp cho việc ra quyết định..	PL03	4/6
		- Kỹ năng thu thập, xử lý và tổng hợp, trình bày dữ liệu, vận dụng các phương pháp phân tích và dự báo thống kê để phân tích và dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội; - Kỹ năng hoạch định, tổ chức, quản lý/ lãnh đạo, kiểm tra - Kiểm soát thông tin thống kê - Kỹ năng cập nhật thông tin, tự nghiên cứu, học tập và trang bị kiến thức về kinh doanh;	PL08 PLO10 PLO12	4/5

		- Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm ...		
		- Chủ động, tích cực học tập và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết về hoạt động thống kê trong thời kì hội nhập kinh tế quốc tế; - Có tinh thần tổ chức, phối hợp, tự chủ, tự tin và trung thực trong hoạt động của tổ chức cơ quan/doanh nghiệp; - Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của Luật pháp trong công tác thống kê.	PLO16 PLO17	4/5
		Cung cấp cho học sinh các khái niệm về kế toán, đối tượng nghiên cứu của kế toán, phương pháp kế toán như: phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá, phương pháp tổng hợp cân đối, kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, sổ kế toán.	PLO3	3/6
24	Nguyên lý kế toán	- Có kỹ năng phân loại được đối tượng của kế toán; - Phân tích các nghiệp vụ kinh tế cơ bản để phản ánh trên chứng từ, sổ kế toán và báo cáo tài chính; - Có kỹ năng kế toán được các quá trình kinh doanh chủ yếu; - Kỹ năng lập bảng cân đối tài khoản, bảng cân kế toán (dạng rút gọn); - Kỹ năng chữa sổ kế toán trong từng trường hợp ghi sai.	PLO8 PLO9 PLO10	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn.	PLO16 PLO17	4/5

		- Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc, nghề nghiệp.	PL018	
		Giúp sinh viên hiểu được các khái niệm, định nghĩa, thuật ngữ về kiểm toán, một số thuật ngữ sử dụng trong kiểm toán, phân loại kiểm toán theo các chỉ tiêu khác nhau, phương pháp và quy trình kiểm toán, kỹ thuật chọn mẫu trong kiểm toán và các loại ý kiến kiểm toán, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch kiểm toán và đưa ra ý kiến kiểm toán thích hợp.	PL03	3/6
25	Lý thuyết Kiểm toán	- Có kỹ năng phân tích được bản chất, chức năng kiểm toán; so sánh các loại kiểm toán - Vận dụng các phương pháp kiểm toán, kỹ thuật chọn mẫu trong kiểm toán - Phân tích cách thức tổ chức bộ máy kiểm toán và vận dụng trong thực tế. - Có ý thức tự học, nghiên cứu tài liệu môn học - Có thái độ phối hợp trong thảo luận nhóm - Tuân thủ những nguyên tắc của kiểm toán: độc lập, trung thực, thẳng thắn	PLO8 PLO10 PLO11	4/5
26	Nghệ vụ thuế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về thuế: lý do ra đời, khái niệm, đặc điểm, tác dụng của thuế. Đồng thời trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về phương pháp tính thuế và cách kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế và cập nhật các quy định mới nhất của các Luật thuế hiện hành ở Việt Nam: Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu; Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt; Luật Thuế Giá trị	PL03	4/6

		gia tăng; Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế Thu nhập cá nhân. Một số luật thuế khác hiện nay.		
		Sinh viên nhận biết được các loại thuế, tính thuế, kê khai, quyết toán thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễn giảm thuế và thực hiện trên các tờ khai thuế tại các doanh nghiệp hiện nay. Vận dụng phân tích các tình huống chấp hành pháp luật thuế	PLO9 PLO10	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
	Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			
27.1	Tài chính cá nhân	Trang bị cho sinh viên những kiến thức sâu về các hoạt động quản lý tài sản cá nhân và cách làm gia tăng giá trị của tài sản để từ đó có thể thực hiện các hoạt động tư vấn và quản lý tài sản cho khách hàng tại các tổ chức tài chính và ngân hàng bán lẻ.	PLO3	3/6

		- Có kỹ năng lập kế hoạch tài chính cho khách hàng cá nhân một cách chuyên nghiệp phù hợp với yêu cầu của khách hàng nhằm tăng giá trị của tài sản khách hàng - Có kỹ năng phân tích và sử dụng các phương tiện thanh toán, sản phẩm ngân hàng một cách thông minh và có trách nhiệm - Có kỹ năng tư vấn, đưa ra các quyết định về việc mua hay thuê một tài sản cá nhân,... - Có kỹ năng đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư cá nhân và xây dựng chiến lược phù hợp cho các hoạt động đầu tư trong tương lai	PL08 PL09 PL03 PL012 PL015	4/5
		Có năng lực tự học tập, chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PL016 PL017	4/5
		- Hiểu, trình bày, phân tích được kiến thức tổng quan về kỹ năng mềm - Hiểu, trình bày, phân tích được một số kỹ năng cụ thể như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng quản lý thời gian...	PL03	3/6
27.2	Kỹ năng mềm	- Kỹ năng đánh giá, phân tích các quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ không lời, kỹ năng lắng nghe và phản hồi;	PL010 PL012	4/5

		- Kỹ năng xây dựng nhóm hiệu quả, kỹ năng phân chia công việc, giải quyết mâu thuẫn trong nhóm và kỹ năng lãnh đạo; - Rèn luyện các kỹ năng khi trình bày trước số đông người nghe; giúp sinh viên có cơ hội được trải nghiệm, rèn luyện và phát triển các kỹ năng thuyết trình chuyên nghiệp, thật sự thu hút khán thính giả; - Vận dụng thành thạo các kỹ năng trong việc tổ chức công việc và quản lý thời gian một cách hiệu quả.		
		- Có thái độ tích cực trong tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và vận dụng sáng tạo kỹ năng mềm vào các hoàn cảnh, tình huống cụ thể. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần hợp tác.	PLO16 PLO17	4/5
27.3	Khởi nghiệp	- Hiểu bản chất của khởi nghiệp, tầm quan trọng của khởi nghiệp với sự phát triển của đất nước, những loại hình khởi nghiệp, những khó khăn và điều kiện khởi nghiệp; Doanh nhân và tinh thần khởi nghiệp; Hệ sinh thái khởi nghiệp. - Hiểu khái niệm, yêu cầu, tầm quan trọng, nguồn hình thành ý tưởng khởi nghiệp, phương pháp tạo ý tưởng. Hiểu khái niệm cơ hội kinh doanh, phân biệt ý tưởng và cơ hội kinh doanh, kỹ năng nhận diện cơ hội kinh doanh. Bước đầu hình thành ý tưởng kinh doanh cá nhân. - Hiểu khái niệm, yêu cầu, tầm quan trọng của lập kế hoạch kinh doanh. Biết nội dung của kế hoạch kinh doanh/kế hoạch khởi nghiệp.	PLO3	4/6

		- Biết các nội dung công việc cần thực hiện khi vận hành một doanh nghiệp, - Lựa chọn hình thức pháp lý kinh doanh; Biết trình tự thủ tục pháp lý thành lập doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể.		
		- Có kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp, lập phương án thực thi ý tưởng kinh doanh, phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh, tìm kiếm nguồn tài chính, xây dựng đội ngũ nhân sự để khởi nghiệp. - Có kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm. - Có kỹ năng hoạch định, ra quyết định	PLO9 PLO11 PLO12	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc	PLO16 PLO17	3/5
27.4	Văn hóa kinh doanh	- Hiểu và ghi nhớ, phân tích được khái niệm, chức năng, vai trò, của văn hóa nói chung và văn hóa kinh doanh nói riêng - Hiểu và ghi nhớ, phân tích được nội dung biểu hiện của các yếu tố cấu thành nên văn hóa nói chung và văn hóa kinh doanh nói riêng như: triết lý kinh doanh, đạo đức kinh doanh, văn hoá doanh nhân... - Hiểu và ghi nhớ, phân tích được khái niệm, các cấp độ, các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành văn hóa doanh nghiệp; các dạng văn hóa doanh nghiệp, cơ cấu thay đổi và các giai đoạn hình thành văn hóa doanh nghiệp.	PLO3	3/6

		- Hiểu, ghi nhớ và phân tích được nội dung biểu hiện của văn hoá trong các hoạt động của doanh nghiệp		
		- Có kỹ năng phân tích, đánh giá được thực trạng các giá trị văn hoá đặc thù của doanh nghiệp cụ thể nào đó - Có kỹ năng xây dựng và khẳng định các giá trị văn hóa đặc thù cho doanh nghiệp cụ thể nào đó - Có kỹ năng xây dựng văn hóa kinh doanh trong các mối quan hệ đối với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cổ đông, cơ quan công quyền và cộng đồng.	PLO9 PLO11	4/5
		- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị vận hành trong doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc chuyên nghiệp - Có khả năng cập nhật, phát triển và vận dụng các kiến thức quản trị vận hành hiện đại một cách sáng tạo và linh hoạt trong công việc	PLO16 PLO17	4/5
28.1	Thị trường tài chính	Học phần Thị trường tài chính cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường tài chính như khái niệm, đặc điểm, vai trò, nguyên tắc hoạt động đến tổ chức hoạt động của thị trường tài chính. Đồng thời, học phần còn đi sâu nghiên cứu về các thị trường tài chính cụ thể: thị trường tiền tệ, thị trường ngoại hối, thị trường chứng khoán và thị trường tài chính phái sinh. Đây là cơ sở quan trọng cho sinh viên tiếp cận các môn học chuyên ngành được tốt hơn và tạo điều	PLO3	3/6

		kiện cần thiết để sinh viên có thể tiếp xúc thực tế công việc và nghiên cứu sâu hơn sau khi ra trường. - Sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức đã nghiên cứu về thị trường tài chính để thực hiện các nghiệp vụ giao dịch trên các thị trường tài chính: thị trường tiền tệ, thị trường ngoại hối, thị trường chứng khoán và thị trường tài chính phái sinh - Vận dụng phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống phát sinh trên các thị trường tài chính: thị trường tiền tệ, thị trường ngoại hối, thị trường chứng khoán và thị trường tài chính phái sinh	PLO8 PLO10 PLO11	4/5
		- Có năng lực tự học tập, chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO16 PLO17	4/5
		Giúp sinh viên: biết, hiểu và nắm vững kiến thức về các kỹ thuật ước lượng, kiểm định, dự báo, hiệu chỉnh mô hình hồi quy, các phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình.	PLO3	3/6
28.2	Kinh tế lượng	-Có kỹ năng dự đoán kinh tế: dùng các hệ số ước lượng để dự đoán những giá trị của các đại lượng kinh tế trong tương lai	PLO9 PLO10	3/5

		- Có kỹ năng làm chính sách: nghĩa là cung cấp các ước lượng bằng số về các thông số của các mối liên hệ kinh tế. Các ước lượng này được dùng làm căn cứ khoa học để đưa ra chính sách		
		- Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO16 PLO17	3/5
		Giúp sinh viên <i>biết và hiểu</i> về hoạt động marketing: Các kiến thức căn bản về marketing như khái niệm, đặc điểm, nội dung của hoạt động marketing, từ đó vận dụng trong công tác quản trị marketing của đơn vị/ doanh nghiệp	PLO3	4/6
		- Kỹ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá hoạt động marketing trong doanh nghiệp. - Kỹ năng tự học, thuyết trình, làm việc nhóm ...	PLO10 PLO12	4/5
28.3	Marketing căn bản	- Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; tự hoàn thiện và phát triển các kiến thức nhằm nâng cao năng lực bản thân để vận dụng vào công tác chuyên môn. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao đối với cá nhân, tổ chức và cộng đồng.	PLO16 PLO17	4/5

		Sinh viên hiểu được các khái niệm, vai trò, chức năng và hệ thống văn bản; yêu cầu về thể thức, nội dung, ngôn ngữ văn bản hành chính; quy trình soạn thảo văn bản hành chính và bố cục, kỹ thuật trình bày một số loại văn bản hành chính thông dụng trong cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp. - Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản, kỹ năng thực hành soạn thảo hoàn chỉnh một số loại văn bản quản lý tổ chức, văn bản tác nghiệp hành chính và hợp đồng đúng quy định về thể thức và nội dung và đáp ứng yêu cầu của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp như quyết định, nghị quyết, công văn, thông báo, báo cáo, tờ trình, biên bản, hợp đồng... - Có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm, khai thác internet vào phục vụ cho công việc soạn thảo văn bản. - Tích cực học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển tư duy tổng hợp, khái quát vấn đề; có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, thái độ nghiêm túc, trách nhiệm khi soạn thảo văn bản. - Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc.	PL03	3/6
28.4	Soạn thảo văn bản		PL010 PL012 PL015	3/5
	2.2. Kiến thức chuyên ngành			
	Các học phần bắt buộc			

29	Tài chính doanh nghiệp	- Nắm vững kiến thức về chi phí, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp - Nhớ nội dung phân tích điểm hòa vốn của DN - Các phương pháp đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định, vốn lưu động trong doanh nghiệp	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
30	Kế toán tài chính I	- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. Học phân kế toán tài chính cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản từ các khái niệm, các nguyên tắc kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán sử dụng, quy trình hạch toán kế toán... cho sinh viên ngành Kế toán, hệ đại học gồm các nội dung: Tiền và các khoản thanh toán, Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ, Tài sản cố định, Tiền lương và các khoản trích theo lương, Chi phí giá thành sản phẩm.	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO16 PLO17 PLO18 PLO5 PLO6 PLO7	4/5 3/6

		- Phân tích, tổ chức thực hiện trình tự kế toán, các phần hành kế toán trong doanh nghiệp; - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA... - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ, có tinh thần hợp tác và trách nhiệm trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
31	Kế toán tài chính 2	- Học phân cung cấp thông tin như ý nghĩa, nhiệm vụ hạch toán từng phần hành kế toán. - Đặc điểm, yêu cầu quản lý, nhiệm vụ kế toán từng phần hành kế toán - Bản chất, nguyên tắc quản lý, phương pháp kế toán của từng phần hành kế toán - Yêu cầu, nguyên tắc lập và trình bày BCTC - Cơ sở số liệu, nội dung và phương pháp lập các BCTC - Kỹ năng phân tích, phân loại, tổ chức, thực hiện các phần hành kế toán	PLO5 PLO6 PLO7 PLO8	3/6 4/5

		- Kỹ năng lập chứng từ, ghi các sổ chi tiết, sổ cái, sổ tổng hợp, lập các BCTC - Kỹ năng lập và trình bày các BC kế toán quản trị theo yêu cầu cung cấp thông tin cho nhà quản lý - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA... - Kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm chỉnh luật kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO16 PLO17 PLO18	
32	Kế toán tài chính 3	- Ghi nhớ, hiểu được các: Khái niệm, đặc điểm riêng của từng loại hình doanh nghiệp. - Ghi nhớ, hiểu cách phân loại chi phí, doanh thu đối - với từng hoạt động xây lắp, thương mại, dịch vụ. Hiểu các chứng từ, tài khoản kế toán sử dụng với từng loại hình hoạt động kinh doanh.	PLO5 PLO6 PLO7	3/6
		- Hiểu được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, xác định kết quả trong hoạt động xây dựng, thương mại, dịch vụ. - Phân tích được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong xây lắp, hoạt động thương	PLO8	

		mại và dịch vụ. - Đánh giá, kiểm tra các chứng từ liên quan, vận dụng định khoản và ghi sổ kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong xây lắp, hoạt động thương mại và dịch vụ. - Thiết kế các sổ kế toán chi tiết và tổng hợp để theo dõi từng phần hành, tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm xây lắp, chi phí hoạt động thương mại và dịch vụ. - Lựa chọn tiêu thức phân bổ chi phí chung và xác định kết quả kinh doanh - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA.... - Kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PL09 PL010 PL011 PL012 PL013 PL015	
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kiểm toán tài chính: đặc điểm của kiểm toán BCTC; đặc điểm và các thủ tục kiểm toán các khoản mục và quy trình nghiệp vụ chính trên Báo cáo tài chính; hiểu sâu sắc và vận dụng tốt lý thuyết kiểm toán vào kiểm toán Báo cáo tài chính...	PL016 PL017 PL018	4/5
33	Kiểm toán tài chính	- Kỹ năng tìm hiểu và thu thập dữ liệu ban đầu về khách mời kiểm toán trước giai đoạn trước khi ký hợp đồng kiểm toán;	PL08 PL09	4/5

		- Kỹ năng phân đoán, đánh giá chung về khách mời kiểm toán (đối với khách mời lần đầu), cập nhật, bổ sung các thông tin mới (nếu có) đối với khách mời kiểm toán là khách hàng cũ. - Kỹ năng tổ chức, phân công kiểm toán viên thực hiện các nhiệm vụ kiểm toán một cách phù hợp, đúng sở trường và năng lực chuyên môn để kiểm toán viên phát hiện các gian lận, sai sót khi tiến hành phân tích và đánh giá tài liệu kế toán; - Kỹ năng tự nghiên cứu, giao tiếp khi tiếp cận với các đối tượng để thu thập thông tin, bằng chứng kiểm toán. Lắng nghe phân tích của các kiểm toán viên khác để sàng lọc các bằng chứng có độ tin cậy cao. Kết hợp làm việc nhóm để tăng hiệu quả công việc - Kỹ năng ứng dụng phần mềm từ lúc tìm hiểu về đơn vị kiểm toán, tiến hành kiểm toán và đưa ra báo cáo kiểm toán: Microsoft Word, Excel trong nghiệp vụ phân tích, đánh giá tỉ lệ tin cậy; tổng hợp các sai phạm kế toán. Microsoft Powerpoint trong thuyết trình, thảo luận nhóm giữa các kiểm toán viên để thống nhất đưa ra kết luận cuối cùng; - Kỹ năng ứng dụng các phần mềm đặc thù của kiểm toán: AASC, CAATs, GAT,...	PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15
--	--	--	---

		- Có ý thức tuân thủ nghiêm các quy định về kiểm toán. Đảm bảo tính độc lập trong kiểm toán (<i>độc lập về tình cảm và độc lập về tài chính giữa kiểm toán viên với đơn vị được kiểm toán</i>) một cách triệt để; - Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nghề kiểm toán. - Có khả năng tự học tập, tự phân đoán, phân tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác đồng đội và trách nhiệm với công việc tổ chức giao. Tính trung thực, nghiêm túc, ý thức trách nhiệm phát triển bền vững hoạt động kiểm toán của đơn vị nơi công tác góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
34	Kế toán quản trị 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về: Khái niệm kế toán quản trị, bản chất về kế toán quản trị, sự giống và khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính. Đồng thời trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về phân loại chi phí, giá thành. Xác định chi phí theo công việc, theo quá trình sản xuất, tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp khác nhau. Phương pháp xác định điểm hoà vốn, ứng dụng phân tích mối quan hệ chi phí, khối lượng lợi nhuận vào phân tích một số mô hình sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.	PLO5 PLO6 PLO7	3/6
		- Phân tích được các loại chi phí trong doanh nghiệp theo các phương pháp nhau;	PLO8 PLO9	4/5

		- Vận dụng phân tích các tình huống xác định chi phí, tính giá thành sản phẩm và phân tích điểm hoà vốn trong doanh nghiệp - Tính toán được giá thành sản phẩm theo các phương pháp khác nhau. - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO10 PLO11 PLO12 PLO13	
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học - Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
35	Kế toán quản trị 2	Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị 2 như: Định mức chi phí, dự toán sản xuất kinh doanh, từ đó vận dụng được kiến thức đã học vào làm tốt các bài tập thực hành và công tác xây dựng định mức, lập dự toán sản xuất kinh doanh trong đơn vị. Báo cáo bộ phận và sự ảnh hưởng của các phương pháp xác định chi phí tới biến động của lợi nhuận trong các bộ phận và toàn doanh nghiệp. Phương pháp xác định giá bán sản phẩm cho các loại hình doanh nghiệp. Biết cách phân tích các thông tin để đưa ra lựa chọn các phương án cho đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.	PLO5 PLO6 PLO7	3/6

		- Sinh viên có kỹ năng xác định dự toán trong doanh nghiệp sản xuất, phân tích báo cáo bộ phận, định giá bán sản phẩm. - Vận dụng phân tích các tình huống xác định thông tin thích hợp để ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học - Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
36	Tổ chức hạch toán kế toán	Giúp sinh viên hiểu được: - Khái niệm, ý nghĩa, nội dung của tổ chức kế toán trong các doanh nghiệp; - Đặc điểm và ưu, nhược điểm của từng bộ máy kế toán; - Nội dung cụ thể của việc tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, hệ thống tài khoản, hệ thống sổ kế toán và hệ thống báo cáo kế toán;	PLO5 PLO6 PLO7	4/6

		- Nội dung và cách thức tổ chức các phần hành kế toán: Tổ chức kế toán nguyên vật liệu - công cụ dụng cụ; Tổ chức kế toán tài sản cố định; Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Tổ chức kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm; Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng;		
		- Kỹ năng giải quyết vấn đề, vận dụng để thực hiện một số công việc kế toán trong thực tế. Ứng dụng để lựa chọn nội dung tổ chức công tác kế toán phù hợp trong tình huống thực tế. Phân tích các nghiệp vụ phát sinh và kế toán các nghiệp vụ này trong các doanh nghiệp. - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA, phần mềm kế toán Vacom,...	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Có tinh thần cần cù, chăm chỉ, chịu khó, trách nhiệm với công việc được giao. - Chủ động nghiên cứu các nghiệp vụ kế toán trong thực tế để phát huy kiến thức nghề nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
37	Phân tích tài chính	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phân tích tài chính trong doanh nghiệp cũng như phân tích những chỉ tiêu tài chính cụ thể trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên các phương pháp, kỹ thuật phân tích tài chính để vận dụng trong thực tiễn.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6

		- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá được thông tin để phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp, phân tích các hệ số tài chính, phân tích kết quả kinh doanh và phân tích tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp hiện nay - Phân tích được khái quát tình hình tài chính của các doanh nghiệp trên thực tế nhằm đưa ra các quyết định tài chính phù hợp cho mỗi chủ thể khác nhau. - Vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính để giải quyết công việc được giao đảm bảo đúng pháp luật - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm - Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học - Chủ động nghiên cứu các nghiệp vụ phân tích tài chính trong thực tế để phát huy kiến thức nghề nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PL08 PL09 PL010 PL011 PL012 PL013	4/5
38	Kế toán quốc tế	Học phần Kế toán quốc tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Kế toán Mỹ: Mô hình kế toán cơ bản của kế toán Mỹ, những nội dung cụ thể về nguyên tắc cơ bản, đối tượng, kỳ kế toán và đơn vị tiền tệ của kế toán tài	PL05 PL06 PL07	4/6

	chính Mỹ, các nội dung về kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền và các nghiệp vụ thanh toán,....		
	- Kế toán Pháp: Một số nguyên tắc, đặc điểm của kế toán Pháp, kế toán hàng tồn kho, kế toán bất động sản, ... - Qua đó giúp người học nâng cao trình độ hiểu biết, đồng thời có cơ sở để đối chiếu, so sánh với kế toán doanh nghiệp Việt Nam, nhằm rút ra những điểm giống và khác nhau cả về lý thuyết và ứng dụng thực tế.		
	- Sinh viên nhận biết được các nguyên tắc kế toán cơ bản của kế toán Mỹ, đặc điểm của kế toán Mỹ, quy trình kế toán, tài khoản kế toán, sổ kế toán, Báo cáo tài chính, giải quyết các nội dung về kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền và các nghiệp vụ thanh toán,.... và một số nguyên tắc, đặc điểm của kế toán Pháp, kế toán hàng tồn kho, kế toán bất động sản của kế toán Pháp. - Sinh viên vận dụng vào công tác kế toán trong thực tế thông qua hệ thống các bài tập vận dụng, tình huống minh họa, câu hỏi trắc nghiệm; - Sinh viên có thể tổng hợp, so sánh những điểm giống và khác nhau trong công tác kế toán doanh nghiệp Việt Nam và kế toán Mỹ, Pháp. - Sinh viên có khả năng giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO14	4/5
	- Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (trong học tập và công tác).	PLO16 PLO17	4/5

		- Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong Kế toán của quốc tế và Việt Nam.	PL018	
		Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về khái niệm, đặc điểm đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức công tác kế toán ở các đơn vị Hành chính sự nghiệp, phương pháp lập các chứng từ, định khoản ghi sổ kế toán, biết được phương pháp tổng hợp lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.	PL05 PL06 PL07	4/6
39	Kế toán hành chính sự nghiệp	- Sinh viên có kỹ năng định khoản các nghiệp vụ kinh tế, tính giá vật tư, tài sản, tổng hợp doanh thu, chi phí xác định kết quả hoạt động, lập được các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán. - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả của tài sản, nguồn kinh phí, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị - Có kỹ năng sử dụng tin học, giao tiếp, làm việc nhóm	PL08 PL09 PL010 PL011 PL012 PL013 PL015	4/5
		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn.	PL016 PL017 PL018	4/5

		Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời đầy đủ trong công việc, nghiêm túc, trung thực		
		Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán, ứng dụng để sử dụng phần mềm kế toán trong quá trình làm kế toán như: Biết tổ chức công tác kế toán máy trong các doanh nghiệp; thành thạo việc cài đặt phần mềm; khai thác và sử dụng phần mềm toán kế toán phù hợp với đặc điểm của các loại hình doanh nghiệp.	PLO5 PLO6 PLO7	3/6
40	Hệ thống thông tin kế toán	- Vận dụng công tác xây dựng hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp trong thực tế thông qua hệ thống các bài tập vận dụng, tình huống minh họa. - Vận dụng các bước công việc cần thiết triển khai áp dụng phần mềm kế toán trong doanh nghiệp trong thực tế thông qua hệ thống các tình huống minh họa. - Vận dụng hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán trong thực tế thông qua hệ thống bài tập thực hành và phần mềm kế toán Misa. - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (trong học tập và công tác). - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

		- Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong công việc Kế toán		
	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	Học phần trang bị cho sinh viên Kiến thức tổng quan về kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa; bản chất nghiệp vụ kinh tế, tài khoản sử dụng và cách hạch toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu đặc trưng trong chế độ kế toán áp dụng cho loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời giúp sinh viên biết lập Báo cáo kế toán cho loại hình doanh nghiệp này.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
41		- Phân tích được những điểm khác biệt với chế độ kế toán doanh nghiệp lớn. - Vận dụng chế độ kế toán để tổ chức công tác kế toán và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Vận dụng ghi sổ kế toán và lập được Báo cáo kế toán theo quy định - Vận dụng hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán trong thực tế thông qua hệ thống bài tập thực hành và phần mềm kế toán Misa.	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết trong học tập và công tác. Phần đầu trở thành kế toán giỏi. - Tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức, tự tích lũy kinh nghiệm để xử lý công việc kế toán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng độ kế toán.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

		- Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật kế toán; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.		
42	Kế toán thuế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách xác định các loại thuế, chứng từ sử dụng, tài khoản và phương pháp kế toán các sắc thuế trong doanh nghiệp Việt Nam như thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, các loại thuế, phí, lệ phí khác; sinh viên ghi sổ kế toán chi tiết các sắc thuế và sổ tổng hợp	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
		- Có kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết linh hoạt các tình huống thực tiễn phát sinh liên quan đến kế toán thuế trong các doanh nghiệp.	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Có kỹ năng hạch toán, ghi sổ về các loại thuế - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm		
		- Sinh viên có thể tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức về kế toán các loại thuế trong doanh nghiệp; Có ý thức tổ chức kỷ luật, năng động, nhiệt huyết trong học tập và công tác, phấn đấu trở thành chuyên gia kế toán thuế giỏi.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

		- Tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức, tự tích lũy kinh nghiệm để xử lý công việc kế toán thuế trong doanh nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật kế toán; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.		
		Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để đọc, hiểu, vận dụng các qui định pháp luật trong kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán, hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và xử lý vi phạm hành chính trong kế toán, phục vụ hiệu quả cho công tác kế toán tại các đơn vị kế toán.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
43	Luật và chuẩn mực kế toán	- Vận dụng được các qui định trong Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành để giải quyết các tình huống phát sinh trong công tác kế toán tại các đơn vị, nhằm thực hiện công việc kế toán tài chính phù hợp quy định hiện hành; - Vận dụng các kiến thức trong chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán nhằm thực hiện công việc kế toán phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành - Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong kế toán.	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO16 PLO17 PLO18	4/5 4/5

	<i>Các học phân tự chọn</i>			
		Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và toàn diện về các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của NHTM như nghiệp vụ huy động vốn; những quy định pháp lý về cho vay; thời hạn cho vay; phương pháp cho vay; lãi suất và phí suất tín dụng giúp người học thực hiện được những giao dịch gửi tiền, vay vốn và giao dịch cơ bản với NHTM; có điều kiện công tác tốt tại các NHTM và TCTD khác.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
44.1	NV ngân hàng TM	- Có kỹ năng thực hành các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ cho vay của ngân hàng thương mại - Có kỹ năng tự học, chủ động cập nhật và vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực ngân hàng để giải quyết các nghiệp vụ huy động vốn và cho vay của ngân hàng được giao đảm bảo đúng pháp luật - Có kỹ năng ứng dụng các phần mềm tin học để thực hiện các nghiệp vụ huy động vốn và cho vay của ngân hàng thương mại trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO15	4/5

		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm Luật Các Tổ chức tín dụng; Luật Ngân hàng Nhà nước,... - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn về ngành ngân hàng - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
44.2	Kiểm toán nội bộ	- Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán nội bộ, khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc cơ bản, yêu cầu nhằm đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc cơ bản, nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn, quy chế và quy trình, phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ và tổ chức công tác kiểm toán nội bộ trong đơn vị. - Hiểu và giải thích được khái niệm về kiểm soát nội bộ, các thành phần của hệ thống kiểm soát nội bộ, các phương pháp mô tả hệ thống kiểm soát nội bộ, thiết kế và thực hiện các thủ tục kiểm soát, những hạn chế của hệ thống kiểm soát nội bộ - Hiểu được các bước công việc trong quá trình chuẩn bị và thực hiện một cuộc kiểm toán - Tổ chức và thực hiện các bước công việc kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp. - Có kỹ năng tư duy, tìm tòi, làm việc nhóm - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm, tin học	PLO5 PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10	3/6 4/5

			PLO11 PLO12 PLO15	
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn về ngành ngân hàng - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
		Hiểu được kiến thức cơ bản về kế toán hộ kinh doanh: về đối tượng áp dụng, tổ chức công tác kế toán, chứng từ kế toán, sổ kế toán	PLO5 PLO6 PLO7	3/6
44.3	Kế toán hộ kinh doanh	- Có kỹ năng lập chứng từ, ghi sổ kế toán - Có kỹ năng xác định doanh thu, chi phí, nghĩa vụ thuế cho hộ kinh doanh - Có kỹ năng phân tích nghiệp vụ và giải quyết các tình huống, nghiệp vụ trong thực tế - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO15	4/5

		- Có khả năng tự học tập, chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
		Hiểu được kiến thức cơ bản về kiểm toán hoạt động: khái quát chung về kiểm toán hoạt động, những vấn đề cơ bản trong kiểm toán hoạt động, quy trình và phương pháp kiểm toán, hình thành kết luận và báo cáo kiểm toán	PLO5 PLO6 PLO7	3/6
		- Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm có hiệu quả để giải quyết các vấn đề phát sinh trong các tình huống kiểm toán hoạt động - Có kỹ năng phân tích, tư vấn, đề xuất các giải pháp nhằm cải tiến hoạt động nội bộ của doanh nghiệp - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12	4/5
44.4	Kiểm toán hoạt động	- Có ý thức tuân thủ pháp luật và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán - Có tinh thần khởi nghiệp và ý thức học tập suốt đời	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
	2.3. Nghiệp vụ thực hành, thực tập			

45	Thực hành chuyên ngành 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị thực hành, tổ chức công tác kế toán ở đơn vị thực hành, phương pháp lập các chứng từ, tính toán được giá trị tài sản, định khoản ghi sổ kế toán, biết được phương pháp tổng hợp lập báo cáo tài chính. Tổng hợp phân tích, đánh giá, dự báo triển vọng của đơn vị trong tương lai, cung cấp các thông tin cho các nhà quản lý và các đối tượng liên quan.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6
		- Có kỹ năng định khoản các nghiệp vụ kinh tế, tính giá vật tư, tài sản, tổng hợp doanh thu, chi phí xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lập được các báo cáo tài chính - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

		Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc, nghiêm túc, trung thực khách quan. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thương mại, xây lắp, tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp thương mại, xây lắp, nắm được quy trình kế toán và thực hành thực tế trên phần mềm kế toán VACOM: nhập dữ liệu trên từng phần hệ trong phần mềm kế toán VACOM, thực hiện được các bút toán cuối kỳ: tính giá vốn; tính giá thành; tính khấu hao TSCD, phân bổ CCDC; kết chuyển thuế GTGT; kết chuyển doanh thu, chi phí doanh thu, chi phí và lãi lỗ; lấy dữ liệu để lập được các tờ khai thuế GTGT; quyết toán thuế TNDN, thu nhập CN; Báo cáo tài chính trên phần mềm Hổ trợ kê khai. - Cung cấp các báo cáo tài chính, quản trị giúp phân tích, đánh giá, dự báo triển vọng của đơn vị trong tương lai, cung cấp các thông tin cho các nhà quản lý và các đối tượng liên quan.			
46	Thực hành chuyên ngành 2	- Có kỹ năng nhập dữ liệu trên từng phần hệ trong phần mềm kế toán VACOM, thực hiện được các bút toán tự động cuối kỳ: tính giá vốn; tính giá thành; tính khấu hao TSCD, phân bổ CCDC; kết chuyển thuế GTGT; kết chuyển doanh thu, chi phí và lãi lỗ	PL08 PL09 PL010 PL011 PL012	4/5	

		- Có kỹ năng lập tờ khai thuế GTGT; quyết toán thuế TNDN, thu nhập CN; Báo cáo tài chính trên phần mềm Hổ trợ kê khai. - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị	PLO13 PLO15	
		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
	Học phần thay thế			
47	Kế toán công ty	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về điều kiện kinh tế pháp lý và kế toán nguồn vốn trong các loại hình công ty. Người học sẽ được tìm hiểu về đặc điểm của các loại hình công ty có ảnh hưởng đến công tác kế toán. Có thể hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn của công ty kể từ khi hình thành vốn để thành lập công ty, biến động vốn, phân phối lợi nhuận, phát hành và thanh toán trái phiếu, kế toán giải thể và tổ chức lại công ty và Báo cáo tài chính trong các công ty.	PLO5 PLO6 PLO7	4/6

		- Có kỹ năng nhận diện được loại hình công ty, lập được hồ sơ đăng ký thành lập công ty; sử dụng đúng chứng từ, ghi sổ kế toán đối với vốn góp vốn ban đầu khi thành lập công ty. - Có kỹ năng ghi sổ kế toán chi tiết, sổ tổng hợp, lập và trình bày được Báo cáo tài chính; xử lý các tình huống phát sinh liên quan trong các Công ty theo đúng chế độ kế toán. - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, phấn đấu trở thành kế toán giỏi. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5
48	Bảo hiểm	Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản về bảo hiểm như nguồn gốc, bản chất, sự ra đời, hợp đồng bảo hiểm và vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm, hiểu được được nội dung cơ bản từng nghiệp vụ bảo hiểm như bảo hiểm tài sản, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, bảo hiểm con người, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	PLO5 PLO6 PLO7	4/6

	- Vận dụng các công thức tính phí bảo hiểm để xác định số tiền bồi thường, chi trả của nhà bảo hiểm - Có kỹ năng phân tích, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế các tổ chức, doanh nghiệp tương ứng với từng loại hình bảo hiểm - Kỹ năng giải quyết vấn đề liên quan đến mảng bảo hiểm tại các doanh nghiệp, tổ chức - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12 PLO13 PLO15	4/5
	- Sinh viên có thái độ làm việc nghiêm túc, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, năng động, nhiệt tình - Sinh viên có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Sinh viên có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO16 PLO17 PLO18	4/5

4. NỘI DUNG ĐÀO TẠO

4.1. Cấu trúc chương trình tổng thể

TT	Khối lượng kiến thức	Số TC	Ghi chú
I	Kiến thức giáo dục đại cương (không tính GDTC và GDQP&AN)	25	
1	Kiến thức chung	25	
	<i>Phần bắt buộc</i>	25	
	<i>Phần tự chọn</i>	-	
2	Kiến thức GDQP&AN, GDTC (*)	15	
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	100	
1	Kiến thức cơ sở ngành	38	
	<i>Phần bắt buộc</i>	30	
	<i>Phần tự chọn</i>	8	
2	Kiến thức chuyên ngành	46	
	<i>Phần bắt buộc</i>	42	
	<i>Phần tự chọn</i>	4	
3	Nghiệp vụ thực hành, thực tập	10	
4	Khóa luận tốt nghiệp/học phần thay thế	6	
	Tổng tín chỉ (I+II)	125	

4.2. Khung chương trình đào tạo

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Ghi chú
				Lên lớp		Tự học, tự nghiên cứu	
				Lí thuyết	Bài tập, Thảo luận, Thực hành		
1. Kiến thức giáo dục đại cương (Không tính các môn GDTC và GDQP - AN)			25	253	137	860	

<i>Lí luận chính trị</i>			<i>11</i>	<i>117</i>	<i>48</i>	<i>385</i>	
1	POL001	Triết học Mác-Lênin	3	36	9	105	
2	POL002	Kinh tế chính trị Mác -Lênin	2	21	9	70	
3	POL003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20	10	70	
4	POL004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	10	70	
5	POL005	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	20	10	70	
<i>Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng - an ninh</i>							
6	PE006	Giáo dục thể chất 1	2	6	24	70	
7	PE007	Giáo dục thể chất 2	2	6	24	70	
8	ME008	Giáo dục quốc phòng - an ninh 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam		37	8		
9	ME009	Giáo dục quốc phòng - an ninh 2: Công tác quốc phòng và an ninh		37	8		
10	ME010	Giáo dục quốc phòng - an ninh 3: Quân sự chung		14	16		
11	ME011	Giáo dục quốc phòng - an ninh 4: Kỹ thuật chiến đấu		4	56		

		bộ binh và chiến thuật					
Ngoại ngữ			7	70	35	245	
12	EN012	Tiếng Anh 1	3	30	15	105	
13	EN013	Tiếng Anh 2	4	40	20	140	
Khoa học Tự nhiên			5	45	45	160	
14	IT014	Tin học đại cương	2	15	30	55	
15	MA015	Toán cao cấp	3	30	15	105	
Khoa học Xã hội - Nhân văn			2	21	9	70	
16	PSY015	Pháp luật đại cương	2	21	9	70	
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			100	1010	760	3340	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành			38	420	150	1330	
Các học phần bắt buộc			30	340	110	1050	
17	PR201	Xác suất thống kê	3	30	15	105	
18	EC202	Kinh tế vi mô	3	35	10	105	
19	EC203	Kinh tế vĩ mô	3	35	10	105	
20	EN204	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	3	30	15	105	
21	LA205	Luật kinh tế	3	45		105	
22	TH206	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	3	35	10	105	
23	ST207	Thống kê kinh tế	2	20	10	70	
24	PR208	Nguyên lý kế toán	4	40	20	140	
25	TH209	Lý thuyết Kiểm toán	3	35	10	105	
26	PR210	Nghị quyết thuế	3	35	10	105	
Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			4	40	20	140	

27.1	FI211	Tài chính cá nhân	2	20	10	70	
27.2	SK212	Kỹ năng mềm	2	20	10	70	
27.3	ST213	Khởi nghiệp	2	20	10	70	
27.4	CU214	Văn hóa kinh doanh	2	20	10	70	
Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			4	40	20	140	
28.1	MAI215	Thị trường tài chính	2	20	10	70	
28.2	EC216	Kinh tế lượng	2	20	10	70	
28.3	MA217	Marketing căn bản	2	20	10	70	
28.4	ED218	Soạn thảo văn bản	2	20	10	70	
2.2. Kiến thức chuyên ngành			46	520	170	1680	
Các học phần bắt buộc			42	480	150	1540	
29	FI301	Tài chính doanh nghiệp	3	35	10	105	
30	AC302	Kế toán tài chính 1	3	35	10	140	
31	AC303	Kế toán tài chính 2	3	35	10	140	
32	AC304	Kế toán tài chính 3	3	35	10	105	
33	AU305	Kiểm toán tài chính	3	35	10	105	
34	AC306	Kế toán quản trị 1	3	35	10	105	
35	AC307	Kế toán quản trị 2	2	20	10	70	
36	OR308	Tổ chức hạch toán kế toán	3	35	10	105	
37	AN309	Phân tích tài chính	3	35	10	105	
38	AC310	Kế toán quốc tế	3	35	10	105	
39	AC311	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	35	10	105	
40	SY312	Hệ thống thông tin kế toán	3	35	10	105	

41	AC313	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	2	20	10	70	
42	AC314	Kế toán thuế	3	35	10	105	
43	LA315	Luật và chuẩn mực kế toán	2	20	10	70	
Các học phần tự chọn			4	40	20	140	
Tự chọn 1 (Chọn 2 trong 4 học phần)							
44.1	PR316	NV ngân hàng TM	2	20	10	70	
44.2	AU317	Kiểm toán nội bộ	2	20	10	70	
44.3	AC318	Kế toán hộ kinh doanh	2	20	10	70	
44.4	AU319	Kiểm toán hoạt động	2	20	10	70	
2.3. Nghiệp vụ thực hành, thực tập			10		420	120	
45	PR401	Thực hành chuyên ngành 1	3		90	60	
46	PR402	Thực hành chuyên ngành 2	3		90	60	
47	PR403	Thực tập tốt nghiệp	4		240		
2.4. Khóa luận tốt nghiệp/học phần thay thế			6				
Khóa luận tốt nghiệp			6				
48	GT501	Khóa luận tốt nghiệp	6		90		
Học phần thay thế			6	70	20	210	
49	AC502	Kế toán công ty	3	35	10	105	
50	IN503	Bảo hiểm	3	35	10	105	
Tổng cộng			125	1263	897	4200	

5. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập theo học kỳ, năm học được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hải Dương tại Quyết định số 471/QĐ-ĐHHD ngày 28/8/2023, cụ thể:

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá sau từng học kỳ hoặc sau từng năm học, dựa trên kết quả các học phần nằm trong yêu cầu của chương trình đào tạo mà sinh viên đã học và có điểm theo các tiêu chí sau đây:

- Tổng số tín chỉ của những học phần mà sinh viên không đạt trong học kỳ, trong một năm học hoặc nợ đọng từ đầu khóa học;
- Tổng số tín chỉ của những học phần mà sinh viên đã đạt từ đầu khóa học (số tín chỉ tích lũy), tính cả các học phần được miễn học, được công nhận tín chỉ;
- Điểm trung bình của những học phần mà sinh viên đã học trong một học kỳ (điểm trung bình học kỳ), trong một năm học (điểm trung bình năm học) hoặc tính từ đầu khóa học (điểm trung bình tích lũy), tính theo điểm chính thức của học phần và trọng số là số tín chỉ của học phần đó.

5.2. Đánh giá học phần

Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ, được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hải Dương tại Quyết định số 471/QĐ-ĐHHD ngày 28/8/2023, cụ thể:

Thang điểm đánh giá

Thang điểm đánh giá kết quả học tập theo từng học phần của chương trình đào tạo được quy định như sau:

Điểm chữ	Điểm 10 tương ứng	Quy ra thang điểm 4
A+	9,5 – 10	4.0
A	8.5 – 9,4	4.0
B+	8.0 – 8.4	3.5
B	7.0 – 7.9	3.0
C+	6.5 – 6.9	2.5
C	5.5 – 6.4	2.0
D+	5.0 – 5.4	1.5
D	4.0 – 4.9	1.0
F	< 4.0	0.0

Điểm đánh giá học phần

Đối với mỗi học phần, sinh viên được đánh giá qua tối thiểu hai điểm thành phần (là các điểm kiểm tra thường xuyên và điểm thi kết thúc học phần) Số bài kiểm tra thường xuyên tương ứng với số tín chỉ của mỗi học phần

Số tín chỉ	Số bài kiểm tra (đánh giá thường xuyên)
Từ 1 đến 2 tín chỉ	1 bài
Từ 3 đến 5 tín chỉ	2 bài
Từ 6 tín chỉ trở lên	3 bài

Trung bình điểm kiểm tra thường xuyên chiếm trọng số 40%

Điểm thi kết thúc học phần chiếm trọng số 60%

Các điểm kiểm tra đánh giá theo thang điểm 10, làm tròn số đến một chữ số thập phân. Điểm đánh giá học phần được tổ hợp từ điểm đánh giá quá trình và điểm đánh giá cuối kì như sau:

Thành phần đánh giá	Tỉ lệ
1. Đánh giá quá trình	40%
2. Đánh giá thi kết thúc học phần	60%
3. Công thức tính điểm học phần	
Điểm HP = (Trung bình điểm KTTX x 4 + Điểm thi kết thúc HP x 6)/10	

6. THỜI GIAN ĐÀO TẠO

6.1. Thời gian đào tạo của các học phần

Đối với các học phần bình thường được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Trong trường hợp cần thiết phải sắp xếp lịch học tập trung thời gian, số giờ giảng đối với mỗi học phần bất kỳ không vượt quá 15 giờ/tuần và 4 giờ/ngày.

6.2. Thời gian đào tạo của chương trình

- Trường Đại học Hải Dương tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ.
- Một năm học có 02 kỳ chính với tổng số tối thiểu 30 tuần lên lớp. Ngoài các học kỳ chính, Trường có thể tổ chức thêm học kỳ phụ với tối thiểu 5 tuần lên lớp.
- Chương trình đào tạo được thiết kế hoàn thành khóa học trong 4 năm với tổng 8 học kỳ (trong đó 7 học kỳ tích lũy kiến thức tại Trường và 1 học kỳ thực tập tại cơ sở thực tế, cuối khóa sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc thi tốt nghiệp).

6.3. Kế hoạch giảng dạy dự kiến

Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học thực hiện trong 04 năm với 08 học kỳ, trong đó học kỳ 1 với 15 tín chỉ, học kỳ 2 là 17 tín chỉ, học kỳ 3 với 17 tín

chỉ, học kì 4 là 8 tín chỉ, học kì 5 với 18 tín chỉ, học kì 6 là 19 tín chỉ, học kì 7 với 21 tín chỉ, học kì 8 là 10 tín chỉ. Cụ thể như sau:

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Điều kiện tiên quyết
				Lên lớp		Tự học, tự nghiên cứu	
				Lí thuyết	Bài tập, thảo luận, Thực hành		
Kì I: 15 tín chỉ chưa bao gồm GDTC			15	153	87	510	
Bắt buộc							
1	PLO001	Triết học Mác-Lênin	3	36	9	105	
2	EN012	Tiếng Anh 1	3	30	15	105	
3	PSY015	Pháp luật đại cương	2	21	9	70	
4	IT014	Tin học đại cương	2	15	30	55	
5	MA015	Toán cao cấp	3	30	15	105	
6	PLO002	Kinh tế chính trị Mác -Lênin	2	21	9	70	Triết học Mác-Lênin
7	PE006	Giáo dục thể chất 1	2	6	24	70	
Kì II: 17 tín chỉ chưa bao gồm GDTC			17	190	65	595	
Bắt buộc							
1	EN013	Tiếng Anh 2	4	40	20	140	Tiếng Anh 1
2	PR201	Xác suất thống kê	3	30	15	105	Toán cao cấp
3	EC202	Kinh tế vi mô	3	35	10	105	
4	LA205	Luật kinh tế	3	45		105	Pháp luật đại cương

5	PE007	Giáo dục thể chất 2	2	6	24	70	Giáo dục thể chất 1
Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			4	40	20	140	
6.1	FI211	Tài chính cá nhân	2	20	10	70	
6.2	SK212	Kỹ năng mềm	2	20	10	70	
6.3	ST213	Khởi nghiệp	2	20	10	70	
6.4	CU214	Văn hóa kinh doanh	2	20	10	70	
Kì III: 17 tín chỉ			18	190	80	630	
Bắt buộc							
1	PLO003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20	10	70	Kinh tế chính trị Mác - Lênin
2	TH206	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	3	35	10	105	Kinh tế vĩ mô
3	PR208	Nguyên lý kế toán	4	40	20	140	
4	PLO005	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	20	10	70	Chủ nghĩa xã hội khoa học
5	PLO004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	10	70	Chủ nghĩa xã hội khoa học
Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			4	40	20	140	
6.1	MAI215	Thị trường tài chính	2	20	10	70	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ
6.2	EC216	Kinh tế lượng	2	20	10	70	Toán CC, Xác suất TK

6.3	MA217	Marketing căn bản	2	20	10	70	Kinh tế vi mô
6.4	ED218	Soạn thảo văn bản	2	20	10	70	Tin học đại cương
Kì IV: 8 tín chỉ (Chưa bao gồm QPAN)			8	90	30	315	
Bắt buộc							
1	AC302	Kế toán tài chính 1	3	35	10	105	Nguyên lý kế toán
2	EC203	Kinh tế vĩ mô	3	35	10	105	Kinh tế vi mô
3	ST207	Thống kê kinh tế	2	20	10	70	Kinh tế vĩ mô, Xác suất thống kê
4	ME008	Giáo dục quốc phòng - an ninh 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam		37	8		
5	ME009	Giáo dục quốc phòng - an ninh 2: Công tác quốc phòng và an ninh		22	8		Giáo dục quốc phòng - an ninh 1
6	ME010	Giáo dục quốc phòng - an ninh 3: Quân sự chung		14	16		Giáo dục quốc phòng - an ninh 2
7	ME011	Giáo dục quốc phòng - an ninh 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật		4	56		Giáo dục quốc phòng - an ninh 3

Kì V: 18 tín chỉ			18	210	60	665	
Bắt buộc							
1	AC303	Kế toán tài chính 2	3	35	10	105	Kế toán tài chính 1
2	PR210	Nghiệp vụ thuế	3	35	10	105	TCDN và NL Kế toán
3	TH209	Lý thuyết Kiểm toán	3	35	10	105	Nguyên lý kế toán; Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ
4	AC304	Kế toán tài chính 3	3	35	10	105	Kế toán tài chính 2
5	FI301	Tài chính doanh nghiệp	3	35	10	105	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ;
6	AU305	Kiểm toán tài chính	3	35	10	105	Lý thuyết kiểm toán
Kì VI: 19 tín chỉ			19	210	75	665	
Bắt buộc							
1	AC311	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	35	10	105	Nguyên lý kế toán
2	AC306	Kế toán quản trị 1	3	35	10	105	
3	AN309	Phân tích tài chính	3	35	10	105	TCDN
4	OR308	Tổ chức hạch toán kế toán	3	35	10	105	Kế toán tài chính 3
5	AC313	Kế toán DN nhỏ và vừa	2	20	10	70	Nguyên lý kế toán
6	AC307	Kế toán quản trị 2	2	20	10	70	Kế toán quản trị 1

7	EN204	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	3	30	15	105	Kế toán tài chính 2; Kế toán quản trị 1
Kì VII: 21 tín chỉ			21	165	240	645	
Bắt buộc							
1	AC310	Kế toán quốc tế	3	35	10	105	Kế toán tài chính 1
2	AC314	Kế toán thuế	3	35	10	105	Nghiệp vụ thuế; Nguyên lý kế toán
3	SY312	Hệ thống thông tin kế toán	3	35	10	105	Kế toán tài chính 2;
4	LA315	Luật và chuẩn mực kế toán	2	20	10	70	Kế toán tài chính 3
5	PR401	Thực hành chuyên ngành 1	3		90	60	Tổ chức hạch toán kế toán
6	PR402	Thực hành chuyên ngành 2	3		90	60	Thực hành chuyên ngành 1
Tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)			4	40	20	140	
7.1	PR316	NV ngân hàng TM	2	20	10	70	Lý thuyết tài chính tiền tệ
7.2	AU317	Kiểm toán nội bộ	2	20	10	70	Lý thuyết kiểm toán

7.3	AC318	Kế toán hộ kinh doanh	2	20	10	70	Nguyên lý kế toán
7.4	AU319	Kiểm toán hoạt động	2	20	10	70	Lý thuyết kiểm toán
Kì VIII: 10 tín chỉ			10	70	260	210	
Bắt buộc							
1	PR403	Thực tập tốt nghiệp	4		240		Theo quy định của Trường ĐH Hải Dương
2	GT501	Khóa luận tốt nghiệp	6		90		Theo quy định của Trường ĐH Hải Dương
		Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp	6				
3	AC502	Kế toán công ty	3	35	10	105	Nguyên lý kế toán
4	IN503	Bảo hiểm	3	35	10	105	Lý thuyết TCTT